| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN CHÂU ĐỨC**<br>**TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

Bản án số: **59**/2024/HS-ST
Ngày: 28-5– 2024

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Ngô Thị Thu Hiền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Trần Văn Hoa.

2. Bà Đỗ Thị Ngân.

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Ngô Thị Hiệp – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Đức.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa***: Ông Phạm Quang Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2024/TLST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2024/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 5 năm 2024, đối với:

**1. Bị cáo**: Nguyễn Hữu Duy M1, sinh năm 1993, tại Bà Rịa – Vũng Tàu. HKTT và chỗ ở: Ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Nguyễn Hữu N, sinh năm 1958, Mẹ: Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1964; Vợ: Nguyễn Thị Huỳnh N1, sinh năm 1997 và có 02 con, lớn sinh năm 2019, nhỏ sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không;
Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/01/2024 đến ngày 18/01/2024; Sau đó, bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Hiện bị cáo đang tại ngoại ở ấp L, xã B, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Nguyễn Thị G, sinh năm 1975; Địa chỉ: Thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu (có mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN :

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 09/01/2024, trên tuyến Quốc lộ E đoạn thuộc thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về

Kinh tế - Ma túy Công an huyện C phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Hữu Duy M1 có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Vật chứng thu giữ gồm:

- 03 (ba) bịch nylon trong suốt được hàn dán kín bên trong có chứa chất kết tinh không màu trong suốt được thu giữ trong túi áo bên trái của Nguyễn Hữu Duy M1 (M1 khai là bịch ma túy dạng "đá").

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi Note7 màu đỏ có số IMEI: 867142048793931 (đã qua sử dụng).

- 01 (một) xe mô tô hiệu Yamaha Taurus màu đỏ đen, biển kiểm soát: 72F1-022.54; Số máy: 1651084110; Số khung: RLCS16S10BY084109.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu Duy M1 khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 16 giờ 08/01/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên M1 sử dụng tài khoản mạng xã hội Zalo "Cu Cu" đăng nhập trên chiếc điện thoại di động hiệu Redmi Note7 màu đỏ của M1 nhắn tin cho tài khoản Zalo "Tèo Đĩ" (không biết họ tên, địa chỉ) hỏi mua 800.000 đồng ma túy, "Tèo Đĩ" đồng ý. Khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, M1 điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 72F1-022.54 đến khu vực Nghĩa địa B và mua của "Tèo Đĩ" 01 (một) bịch ma túy với giá 800.000 đồng. Khi về nhà, Minh chiết một ít ma túy sử dụng, số ma túy còn lại, M1 đem cất vào trong lỗ gạch ở tường nhà. Đến khoảng 08 giờ ngày 09/01/2024, M1 lấy số ma túy đã cất giấu phân thành 03 bịch ma túy nhỏ, bỏ vào túi áo bên trái, rồi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 72F1-022.54 đi đến nhà vợ ở thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu. Khi M1 đang lưu thông trên Quốc lộ E đoạn thuộc thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện C phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Hữu Duy M1 có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ số tang vật như đã nêu trên.

Tại Bản kết luận giám định số: 108/KL-KTHS-MT ngày 15/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh B kết luận:

"Chất kết tinh không màu trong suốt (mẫu A1) chứa trong 03 (ba) bịch nylon màu trắng được hàn kín được niêm phong trong một phong bì màu trắng gửi giám định có khối lượng: 0,2303 gam, là ma tuý, loại Methamphetamine.".

**Vật chứng vụ án:**

*** Vật chứng đã xử lý:**

- 01 (một) chiếc xe mô tô hiệu Yamaha Taurus màu đỏ đen, biển kiểm soát 72F1-022.54 (Số máy: 1651084110; Số khung: RLCS16S10BY084109). Qua xác minh, là tài sản của bà Nguyễn Thị G (sinh năm: 1975; trú: thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, là mẹ vợ của Nguyễn Hữu Duy M1). Vào ngày 09/01/2024, bà G cho M1 mượn chiếc xe để đi làm, việc M1 sử dụng để đi mua ma tuý thì bà G không biết và không tham gia. Nên ngày 03/4/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã trả lại cho bà G.

*** Vật chứng chưa xử lý:**

- 01 (một) gói niêm phong được đánh số: 108 ngày 15/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh B-VT;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi Note7 màu đỏ có số IMEI: 867142048793931.

Hiện được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Đức để quản lý, chờ xử lý.

Bản Cáo trạng số 56/CT-VKS-CĐ ngày 24/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Duy M1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Hữu Duy M1 khai nhận hành vi phạm tội của mình như trên. Mục đích của M1 tàng trữ ma túy là để sử dụng. Bị cáo không có ý kiến gì đối với Bản kết luận giám định số: 108/KL-KTHS-MT ngày 15/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh B và Bản Cáo trạng số 56/CT-VKS-CĐ ngày 24/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức.

Tại phiên tòa hôm nay, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo cáo trạng, trong bản luận tội vị đại diện Viện kiểm sát đã nêu các tình tiết vụ án, tính chất nguy hiểm trong hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử như sau:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo: Nguyễn Hữu Duy M1 với mức án từ 18 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy ma túy, vật chứng sau giám định: 01 (một) gói niêm phong được đánh số: 108 ngày 15/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh B-VT.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi Note7 màu đỏ có số IMEI: 867142048793931 là điện thoại của M1 và liên quan đến tội phạm nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến gì tham gia tranh luận.

Trong lời nói sau cùng bị cáo có đề nghị Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:* Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện C, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ nghiêm chỉnh theo thủ tục tố tụng trong việc thu thập chứng cứ theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về tội danh và điều luật áp dụng:* Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với những lời khai ban đầu của bị cáo tại Cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, số lượng ma túy thu giữ, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử đã có căn cứ xác định nội dung vụ án như sau:

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 09/01/2024, trên Quốc lộ E đoạn thuộc thôn T, xã K, huyện C, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện C phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Hữu Duy M1 có hành vi tàng trữ trái phép 0,2303 gam ma túy, loại Methamphetamine, nhằm mục đích sử dụng.

Như vậy, có đủ căn cứ để xét xử bị cáo Nguyễn Hữu Duy M1 về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] *Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:*

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự an toàn xã hội và chế độ quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy. Bị cáo nhận thức rõ tác hại của ma túy gây ảnh hưởng xấu đến sức khỏe của con người và là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương nhưng bị cáo vẫn mua ma túy về để sử dụng để thỏa mãn nhu cầu, thỏa mãn cơn nghiện của bản thân. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Do vậy, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

[4.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[4.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[5] *Về xử lý vật chứng*:

5.1. Tịch thu tiêu hủy ma túy, vật chứng sau giám định: 01 (một) gói niêm phong được đánh số: 108 ngày 15/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh B-VT.

5.2. 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi Note7 màu đỏ có số IMEI: 867142048793931 là điện thoại của M1 và liên quan đến tội phạm nên tịch thu sung công quỹ nhà nước.

*(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Đức đang quản lý theo Biên bản Giao nhận vật chứng ngày 16/5/2024).*

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

*Vì các lẽ trên*;

## QUYẾT ĐỊNH:

*1. Về trách nhiệm hình sự:*

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Hữu Duy M1** phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự.

**Xử phạt: Nguyễn Hữu Duy M1 18 (Mười tám) tháng tù,** Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giữ từ ngày 09/01/2024 đến ngày 18/01/2024.

*2. Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47, 48 Bộ luật Hình sự ; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử:

Tịch thu tiêu hủy ma túy: 01 (một) gói niêm phong được đánh số: 108 ngày 15/01/2024 của Phòng K Công an tỉnh B-VT.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Redmi Note7 màu đỏ có số IMEI: 867142048793931.

*(Các vật chứng trên hiện Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Đức đang quản lý theo Biên bản Giao nhận vật chứng ngày 16/5/2024).*

*3. Về án phí:* Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*4. Quyền kháng cáo:*

Trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

***Nơi nhận:***
- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Công an huyện Châu Đức;
- Sở Tư pháp tỉnh BR-VT;
- Công an tỉnh BR-VT (PV 06, PC 10)
- Chi Cục THADS huyện Châu Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN–CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Ngô Thị Thu Hiền**